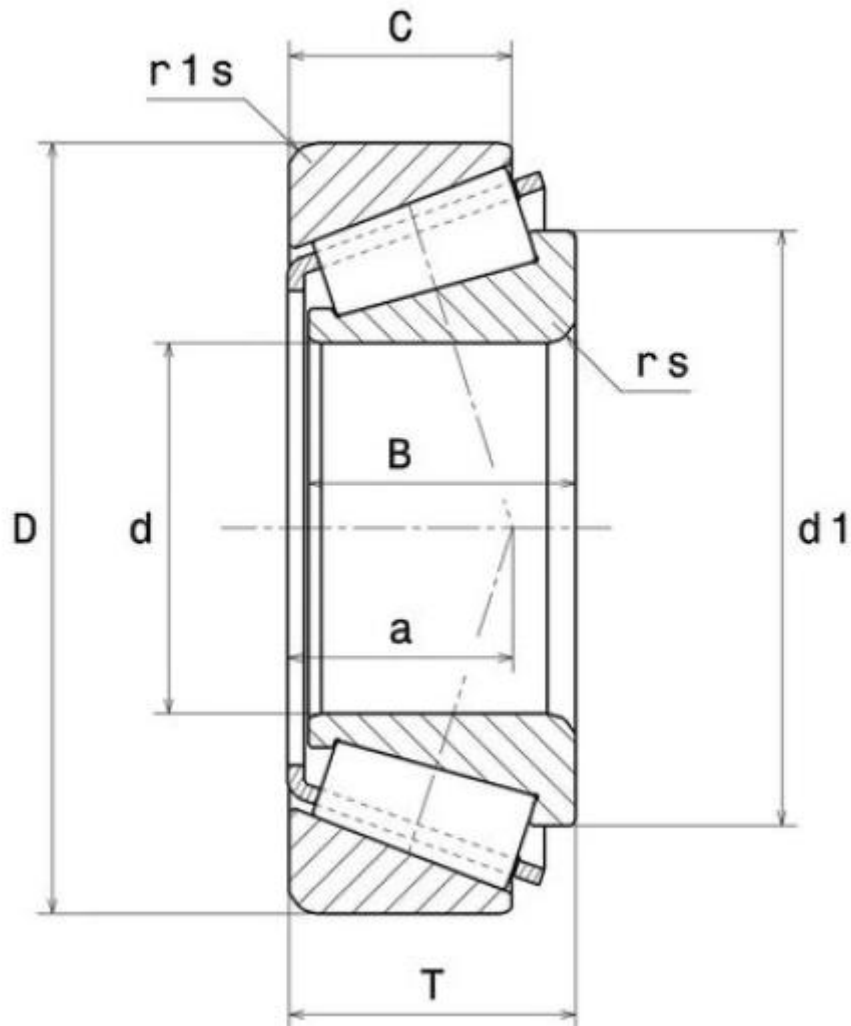


Vòng bi NTN 4T-30311D



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất	NTN
d - Đường kính lỗ trục	55 mm
D - Đường kính ngoài	120 mm
B - Chiều rộng	29 mm
C - Chiều rộng vòng ngoài	21 mm
T - Tổng chiều rộng	31,5 mm

d1 - Đường kính ngoài vòng trong	88,5 mm
a - Điểm ứng dụng tải trọng	38 mm
rs - Bán kính góc lượn tối thiểu	2,5 mm
r1s - Bán kính góc lượn tối thiểu	2 mm
Trọng lượng	1,58 kg
ISO 355 reference	T7FB055

HIỆU SUẤT SẢN PHẨM

C - Tải trọng động cơ bản danh định	146 kN
C0 - Tải trọng tĩnh cơ bản danh định	154 kN
Cu - Giới hạn tải trọng mỗi	18,8 kN
A2 - Hệ số tuổi thọ định mức	1
e - Trị số giới hạn	0.83
Y0 - Hệ số tải trọng trực tĩnh	0.4
Y2 - Hệ số tải trọng trực trên	0.73
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn dầu	3800 tr/min
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn mỡ	2900 tr/min
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-40 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	120 °C

GIỚI HẠN

da max - Đường kính vai tối đa IR	68 mm
db min - Đường kính vai tối thiểu IR	67 mm
Da min - Đường kính vai tối thiểu OR	94 mm
Da max - Đường kính vai tối đa OR	110 mm
Db min - Đường kính vai tối thiểu OR	113 mm
Ca - Chiều rộng không gian tối thiểu	4 mm

Ca - Chiều rộng không gian tối thiểu

10,5 mm

ra max - Bán kính góc lượn tối đa

2 mm

r1a - Bán kính góc lượn tối đa

2 mm

NTN[®]



VOBICO.VN
NTN Authorized Distributor